|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT** |  |

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên học phần:** | TỔ CHỨC VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC |
| **Tên tiếng Anh:** | Multimodal Transport Operation |
| **Số tín chỉ:** | 02tín chỉ |
| **Mã học phần:** |  VTO08.2 |
| **Kết cấu học phần:**  | 24 LT + 12TL |
| **Ngành đào tạo:** | Khai thác vận tải |

**1. Thông tin chung về học phần**

* Tên học phần: Tổ chức vận tải đa phương thức
* Mã học phần: VTO08.2
* Ngành/chuyên ngành đào tạo: Khai thác vận tải đa phương thức
* Bậc đào tạo: Đại học Hình thức đào tạo: chính quy tập trung
* Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Vận tải Đường bộ và thành phố
* Loại học phần: *Tự chọn*
* Yêu cầu của học phần:
	+ Các học phần tiên quyết:Tên học phần:…….. Mã học phần: ……
	+ Các học phần học trước:Tên học phần:…….. Mã học phần: ……
	+ Các học phần học song hành:Tên học phần:…….. Mã học phần: ……
	+ Các yêu cầu khác đối với học phần *(nếu có)*: Máy chiếu
* Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động (tiết học tín chỉ):

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lý thuyết | Thảo luận | Bài tập | Bài tập lớn | Thực hành | Thí nghiệm | Tự học |
| 24 |  | 12 |  |  |  |  |

**2. Mục tiêu của học phần**

 *2.1. Kiến thức (mô tả các kiến thức của học phần mà người học cần đạt được)*

Giới thiệu phương pháp lập kế hoạch tổ chức đội tàu vận tải đa phương thức. Giới thiệu những mô hình tổ chức vận tải đa phương thức được áp dụng phổ biến hiện nay.

 *2.2.Kỹ năng (mô tả các kỹ năng của học phần mà người học cần đạt được)*

Có thể lập phương án sơ bộ tổ chức vận tải đa phương thức, lên phương án tổ chức vận tải đa phương thức.

*2.3. Thái độ, nhận thức: (mô tả các yêu cầu về thái độ, nhận thức về học phần trong ngành/chuyên ngành đào tạo mà người học cần đạt được)*

**Mục tiêu kiến thức:**

- Sinh viên nắm được các khái niệm chung về vận tải đa phương thức, tổ chức khai thác vận tải đa phương thức, cơ sở pháp lý của vận tải đa phương thức trên thế giới và tại Việt Nam.

- Sinh viên nắm được các yêu cầu đối với phương tiện vận tải, cơ sở hạ tầng, hệ thống thông tin và công nghệ quản lý trong vận tải đa phương thức.

- Sinh viên nắm được các mô hình tổ chức vận tải đa phương thức, ưu nhược điểm và điều kiện áp dụng của các mô hình. Lập mô hình so sánh chi phí các phương án tổ chức vận tải đa phương thức

**Mục tiêu về kỹ năng, thái độ:**

- Có các kỹ năng thực tiễn về nghề nghiệp và có thể phát triển được. Có kỹ năng làm việc nhóm, các kỹ năng tư duy, phân tích. Có kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để dùng vào những mục đích riêng biệt.Đánh giá được cách dạy và học.

- Yêu thích môn học, ngành học mà sinh viên đang theo học;

**3. Tóm tắt nội dung học phần (bằng tiếng Việt và tiếng Anh)**

Giới thiệu phương pháp lập kế hoạch tổ chức đội tàu vận tải đa phương thức. Giới thiệu những mô hình tổ chức vận tải đa phương thức được áp dụng phổ biến hiện nay.

Introduce multimodal transport scheme method. Introduce several multimodal transport model which popularly applied nowadays.

**4. Nội dung chi tiết học phần (tên các chương, mục)**

Chương 1: Tổng quan về vận tải đa phương thức

Chương 2. Cơ sở pháp lý vận tải đa phương thức quốc tế

Chương 3: Cơ sở vật chất phục vụ vận tải đa phương thức

Chương 4: Các mô hình tổ chức vận tải đa phương thức

**5. Thông tin về giảng viên**

* Họ và tên giảng viên phụ trách học phần thứ nhất:
	+ Chức danh, học hàm, học vị: ThS. Lương Tuấn Anh
	+ Thời gian, địa điểm làm việc: Từ T2 đến T6, trừ các giờ lên lớp
	+ Địa chỉ liên hệ: P.504A9 – Đại học Giao thông Vận tải
	+ Điện thoại: 0904738819 Email: anhlt@utc.edu.vn
* Họ và tên giảng viên phụ trách học phần thứ hai:
	+ Chức danh, học hàm, học vị:
	+ Thời gian, địa điểm làm việc:
	+ Địa chỉ liên hệ:
	+ Điện thoại: email:

**6. Học liệu:** *(giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo)*

*6.1. Giáo trình/Bài giảng*

Bộ môn Vận tải Đường bộ và TP. Bài giảng Tổ chức vận tải đa phương thức

*6.2. Danh mục tài liệu tham khảo ghi theo thứ tự ưu tiên*

UNCTAD (2001). Implementation of Multimodal transport rules. United Nations.

PTS. Huỳnh Tấn Phát (1993). Sổ tay nghiệp vụ vận chuyển container. NXB Giao thông Vận tải

Gunther, H.O. (2007). Container Terminal and Cargo System. Berlin: Springer

Lowe. D. (2006). Intermodal Freight Transport. Oxford: Elsevier

7**. Hình tổ chức và dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thứ tự chương mục** | **Nội dung** | **Số giờ (1 tiết =50 phút)** |
| Lý thuyết | Bài tập | Thí nghiệm | Thảo luận | Thực hành | Tự học |
| CHƯƠNG 1 | TỔNG QUAN VỀ VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC | 3 |  |  | 1 |  |  |
| 1.1 | Khái niệm vận tải đa phương thức |  |  |  |  |  |  |
| 1.2 | Vai trò vận tải đa phương thức |  |  |  |  |  |  |
| 1.3 | Xu hướng phát triển của vận tải đa phương thức |  |  |  |  |  |  |
| CHƯƠNG 2 | CƠ SỞ PHÁP LÝ VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC QUỐC TẾ | 6 |  |  | 3 |  |  |
| 2.1 | Công ước quốc tế liên quan đến vận tải đa phương thức |  |  |  |  |  |  |
| 2.2 | Quy định pháp luật Việt Nam về vận tải đa phương thức |  |  |  |  |  |  |
| 2.3 | Áp dụng các quy định pháp lý trong tổ chức vận tải đa phương thức |  |  |  |  |  |  |
| CHƯƠNG 3 | CƠ SỞ VẬT CHẤT KỸ THUẬT PHỤC VỤ VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC | 6 |  |  | 4 |  |  |
| 3.1 | Hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ vận tải đa phương thức |  |  |  |  |  |  |
| 3.2 | Phương tiện phục vụ vận tải đa phương thức |  |  |  |  |  |  |
| 3.3 | Hệ thống quản lý thông tin phục vụ vận tải đa phương thức |  |  |  |  |  |  |
| CHƯƠNG 4 | CÁC MÔ HÌNH TỔ CHỨC VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC | 9 |  |  | 4 |  |  |
| 4.1 | Mô hình Land – Sea - Land |  |  |  |  |  |  |
| 4.2 | Mô hình Cầu lục địa |  |  |  |  |  |  |
| 4.3 | Các mô hình phối hợp khác |  |  |  |  |  |  |
| 4.4 | Xây dựng phương án tổ chức vận tải đa phương thức |  |  |  |  |  |  |
| 4.5 | Đánh giá chi phí phương án tổ chức vận tải đa phương thức |  |  |  |  |  |  |

**8. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần**

Áp dụng thang điểm 10, phân chia các mục tiêu cho từng hình thức kiểm tra – đánh giá, bao gồm các phần sau:

8.1. Kiểm tra - đánh giá thường xuyên: Thang điểm: 10/ Tỷ trọng 15%

* Đi học đầy đủ, đúng giờ 5%
* Chuẩn bị tốt phần tự học 10%

8.2. Kiểm tra - đánh giá định kỳ (tỷ trọng 15%)

Hình thức: Bài tiểu luận + Thuyết trình theo nhóm

Điểm và tỷ trọng: Thang điểm: 10/ Tỷ trọng 15%

8.3. Thi kết thúc học phần

Hình thức: Thi viết

Điểm và tỷ trọng: Thang điểm: 10/ Tỷ trọng 70 %

**Duyệt**

**Hiệu trưởng Trưởng khoa** **Trưởng bộ môn**

*(Ký tên) (Ký tên)*  *(Ký tên)*